

**Phụ lục 03**

**DANH MỤC NỘI DUNG CÁ BIỆT TRIỂN KHAI THI HÀNH LUẬT THỦ ĐÔ**

(Kèm theo Văn bản số /UBND-NC ngày tháng 5 năm 2026 của Đảng ủy UBND Thành phố)

**Tổng số: 36 nội dung.** Trong đó: HĐND Thành phố: 13 nội dung; UBND Thành phố: 09 nội dung; Chủ tịch UBND: 14 nội dung.

**I. NỘI DUNG CÁ BIỆT THUỘC THẨM QUYỀN CỦA HĐND THÀNH PHỐ (13 nội dung)**

STT	Điều khoản của Luật Thủ đô	Nội dung quy định của Luật Thủ đô	Thời điểm trình thông qua	Cơ quan chủ trì	Lãnh đạo UBND TP chỉ đạo, Văn phòng UBND TP đôn đốc	Ghi chú
1.	Điều 21, khoản 5, điểm 1	Quyết định việc sử dụng ngân sách cấp Thành phố để thực hiện dự án đầu tư, công trình, dự án ngoài địa bàn Thành phố;	Theo thực tế phát sinh hàng năm để quyết định	Sở Tài chính	PCT Nguyễn Xuân Lưu PCVP Nguyễn Thị Ngọc Anh Phòng Kinh tế	
2.	Điều 21, khoản 5, điểm m	Quyết định việc sử dụng ngân sách cấp Thành phố để hỗ trợ các cơ quan trung ương, các địa phương khác trong nước hoặc hỗ trợ quốc gia khác.	Theo thực tế phát sinh hàng năm để quyết định	Sở Tài chính	PCT Nguyễn Xuân Lưu PCVP Nguyễn Thị Ngọc Anh Phòng Kinh tế	
3.	Điều 21, khoản 5, điểm k	Quyết định cơ cấu chi ngân sách Thành phố phù hợp với các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; việc sử dụng các nguồn kết dư ngân sách, quỹ ngân sách của Thành phố;	Theo thực tế phát sinh hàng năm để quyết định	Sở Tài chính	PCT Nguyễn Xuân Lưu PCVP Nguyễn Thị Ngọc Anh Phòng Kinh tế	

STT	Điều khoản của Luật Thủ đô	Nội dung quy định của Luật Thủ đô	Thời điểm trình thông qua	Cơ quan chủ trì	Lãnh đạo UBND TP chỉ đạo, Văn phòng UBND TP đôn đốc	Ghi chú
4.	Điều 22, khoản 1, điểm a	Quyết định chủ trương đầu tư dự án đầu tư công, dự án PPP thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư của Quốc hội sử dụng vốn ngân sách địa phương, nguồn vốn hợp pháp khác của địa phương, trừ dự án đầu tư nhà máy điện hạt nhân;	Theo thực tế phát sinh	Sở Tài chính	Các PCT UBND TP Các PCVP Các phòng CM	
5.	Điều 22, khoản 1, điểm b	Quyết định chủ trương đầu tư dự án đầu tư công, dự án PPP trên địa bàn Thành phố có sử dụng nguồn vốn ngân sách trung ương, sử dụng nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (sau đây gọi là ODA), vốn vay ưu đãi của nước ngoài thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư của Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ trong trường hợp được Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ giao; quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công, dự án PPP đã được Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ quyết định chủ trương đầu tư và giao Ủy ban nhân dân Thành phố làm cơ	Theo thực tế phát sinh	Sở Tài chính	Các PCT UBND TP Các PCVP Các phòng CM	

STT	Điều khoản của Luật Thủ đô	Nội dung quy định của Luật Thủ đô	Thời điểm trình thông qua	Cơ quan chủ trì	Lãnh đạo UBND TP chỉ đạo, Văn phòng UBND TP đôn đốc	Ghi chú
		quan chủ quản thực hiện dự án trong trường hợp không làm tăng nguồn vốn đầu tư từ ngân sách trung ương, nguồn vốn ODA, vốn vay ưu đãi của nước ngoài.				
6.	Điều khoản 3 22,	Đối với dự án đầu tư theo quy định tại khoản 4 Điều 3 của Luật này cần áp dụng cơ chế, chính sách đặc biệt khác với quy định của luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, trên cơ sở được sự đồng ý của cấp có thẩm quyền và sau khi tham vấn các cơ quan có thẩm quyền ở trung ương, Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định cơ chế, chính sách đặc biệt khác với quy định của luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Hội đồng nhân dân Thành phố báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội, báo cáo Quốc hội tại kỳ họp gần nhất.	Theo thực tế phát sinh	Sở Tài chính	Các PCT UBND TP Các PCVP Các phòng CM	
7.	Điều khoản 6 22,	Đối với dự án do cơ quan có thẩm quyền của Thành phố	Theo thực tế phát sinh	Các sở, ban, ngành	Các PCT UBND TP Các PCVP	

STT	Điều khoản của Luật Thủ đô	Nội dung quy định của Luật Thủ đô	Thời điểm trình thông qua	Cơ quan chủ trì	Lãnh đạo UBND TP chỉ đạo, Văn phòng UBND TP đôn đốc	Ghi chú
		quyết định hoặc chấp thuận theo quy định của pháp luật về đầu tư công, đầu tư, đầu tư theo phương thức đối tác công tư, nhà ở, đấu thầu chậm triển khai trước ngày Luật này có hiệu lực thi hành, Hội đồng nhân dân Thành phố quy định hoặc quyết định chính sách, biện pháp đặc biệt, khác với quy định của pháp luật để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.			Các phòng CM	
8.	Điều 24, khoản 2, điểm i	Quyết định chỉ tiêu sử dụng đất;	Theo thực tế phát sinh	Sở Nông nghiệp và Môi trường	PCT Bùi Duy Cường PCVP Nguyễn Trọng Minh Phòng Nông nghiệp và Môi trường	
9.	Điều 24, khoản 2, điểm k	Quyết định từng trường hợp thu hồi đất quy định tại điểm b và điểm c khoản 1 Điều này.	Theo thực tế phát sinh	Sở Nông nghiệp và Môi trường	PCT Bùi Duy Cường PCVP Nguyễn Trọng Minh Phòng Nông nghiệp và Môi trường	
10.	Điều 26, khoản 5, điểm d	Nhà đầu tư chiến lược được hưởng ưu đãi, hỗ trợ khác do Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định để đáp ứng yêu cầu cấp thiết trong thu hút nhà đầu tư chiến lược.	Theo thực tế phát sinh	Các sở, ban, ngành	Các PCT UBND TP Các PCVP Các phòng CM	
11.	Điều 36, khoản 5	Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội quyết định điều chỉnh, bổ sung dự án đường sắt đô thị trên địa bàn Thành phố vào	Tháng 6/2026	Ban Quản lý đường sắt đô thị	PCT Trương Việt Dũng PCVP Bá Văn Thắng Phòng Đô thị	

STT	Điều khoản của Luật Thủ đô	Nội dung quy định của Luật Thủ đô	Thời điểm trình thông qua	Cơ quan chủ trì	Lãnh đạo UBND TP chỉ đạo, Văn phòng UBND TP đôn đốc	Ghi chú
		Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết số 188/2025/QH15 theo nhu cầu phát triển của Thành phố và báo cáo Chính phủ kết quả thực hiện.				
12.	Điều khoản 6 36,	Dự án lớn, quan trọng đang được thực hiện theo Nghị quyết số 258/2025/QH15 về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù để thực hiện các dự án lớn, quan trọng trên địa bàn Thủ đô trước ngày Luật này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục thực hiện theo quy định của Nghị quyết số 258/2025/QH15. Trường hợp nhà đầu tư, chủ đầu tư không hoàn thiện điều kiện về khởi công xây dựng công trình trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày khởi công theo quy định tại khoản 2 Điều 5 của Nghị quyết số 258/2025/QH15 thì Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, quyết định gia hạn thời hạn hoàn thiện điều kiện về khởi công xây dựng công trình và chịu trách nhiệm về	Theo thực tế phát sinh (nếu có)	Sở Tài chính	Các PCT UBND TP Các PCVP Các phòng CM	

STT	Điều khoản của Luật Thủ đô	Nội dung quy định của Luật Thủ đô	Thời điểm trình thông qua	Cơ quan chủ trì	Lãnh đạo UBND TP chỉ đạo, Văn phòng UBND TP đôn đốc	Ghi chú
		vấn đề này; tổng thời gian gia hạn không quá 06 tháng.				
13.	Điều khoản 6, 36,	Dự án lớn, quan trọng thuộc phạm vi quy định tại khoản 2 Điều 1 của Nghị quyết số 258/2025/QH15 được thực hiện sau ngày Luật này có hiệu lực thi hành thì thực hiện theo quy định của Luật này, trừ trường hợp người có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư hoặc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án quyết định áp dụng quy định của Nghị quyết số 258/2025/QH15.	Theo thực tế phát sinh	Các sở, ban, ngành	Các PCT UBND TP Các PCVP Các phòng CM	

## II. NỘI DUNG CÁ BIỆT THUỘC THẨM QUYỀN CỦA UBND THÀNH PHỐ (09 nội dung)

STT	Điều khoản của Luật Thủ đô	Nội dung quy định của Luật Thủ đô	Thời điểm trình ban hành	Cơ quan chủ trì	Lãnh đạo UBND TP chỉ đạo, Văn phòng UBND TP đôn đốc	Ghi chú
1.	Điều 10 khoản 4	Ủy ban nhân dân Thành phố có thẩm quyền quyết định danh mục, lộ trình, biện pháp di dời cơ sở sản xuất, trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp tại đô thị trung tâm và khu vực khác không phù hợp với Quy hoạch tổng thể Thủ đô,	Tháng 5/2026	Sở Quy hoạch kiến trúc	PCT TT Dương Đức Tuấn PCVP Võ Tuấn Anh Phòng Đô thị	

STT	Điều khoản của Luật Thủ đô	Nội dung quy định của Luật Thủ đô	Thời điểm trình ban hành	Cơ quan chủ trì	Lãnh đạo UBND TP chỉ đạo, Văn phòng UBND TP đôn đốc	Ghi chú
		quy hoạch đô thị và nông thôn của Thành phố, trừ trụ sở làm việc của cơ quan đảng, cơ quan nhà nước, cơ quan Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội ở trung ương.				
2.	Điều 15, khoản 2, điểm c	Quyết định việc bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích quốc gia, di tích quốc gia đặc biệt sau khi tham vấn ý kiến của cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa ở trung ương theo trình tự, thủ tục do Hội đồng nhân dân Thành phố quy định.	Thường xuyên	Sở Văn hóa và thể thao	PCT Vũ Thu Hà PCVP Phạm Thị Thu Huyền Phòng Khoa giáo – Văn xã	
3.	Điều 18, khoản 3, điểm đ	Ban hành quy chuẩn kỹ thuật, công bố tiêu chuẩn trong các lĩnh vực để áp dụng tại Thành phố với yêu cầu cao hơn hoặc chưa có quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn quốc gia; lựa chọn công nhận, áp dụng tiêu chuẩn tiên tiến, hiện đại của quốc tế, khu vực, nước ngoài.	Thường xuyên	Các sở, ngành	Các PCT UBND TP Các PCVP Các phòng CM	
4.	Điều 19, khoản 2, điểm a	Quyết định cho phép thử nghiệm và ban hành quy chế thử nghiệm đối với từng dự án thử nghiệm; quyết định việc tạm thời không áp dụng một số quy định pháp luật	Theo thực tế phát sinh đề xuất dự án thử nghiệm có kiểm soát	Sở Khoa học và công nghệ	PCT Trương Việt Dũng PCVP Bá Văn Thắng Phòng Đổi mới và Phát triển	

STT	Điều khoản của Luật Thủ đô	Nội dung quy định của Luật Thủ đô	Thời điểm trình ban hành	Cơ quan chủ trì	Lãnh đạo UBND TP chỉ đạo, Văn phòng UBND TP đôn đốc	Ghi chú
		trong phạm vi giới hạn thử nghiệm đối với từng dự án thử nghiệm cụ thể đã có quy định của pháp luật nhưng không đủ cụ thể hoặc không còn phù hợp; điều chỉnh phạm vi thử nghiệm, tạm dừng, gia hạn, kết thúc thử nghiệm;				
5.	Điều 21, khoản 6, điểm c	Quyết định điều hành linh hoạt việc sử dụng ngân sách Thành phố cho chi đầu tư phát triển và chi thường xuyên trong tổng nguồn vốn ngân sách Thành phố đã được Hội đồng nhân dân Thành phố thông qua hằng năm, báo cáo Hội đồng nhân dân Thành phố tại kỳ họp gần nhất và tổng hợp báo cáo tại kỳ họp thường lệ cuối năm.	Xác định theo thực tế phát sinh hằng năm	Sở Tài chính	PCT Nguyễn Xuân Lưu PCVP Nguyễn Thị Ngọc Anh Phòng Kinh tế	
6.	Điều 26, khoản 1, điểm a	Dự án đầu tư mới vào lĩnh vực thể thao, thành lập trung tâm công nghiệp văn hóa, dự án thuộc các ngành công nghiệp văn hóa theo danh mục chi tiết do Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định.	Thường xuyên	Sở Văn hóa và Thể thao	PCT Vũ Thu Hà PCVP Phạm Thị Thu Huyền Phòng Khoa giáo – Văn xã	

STT	Điều khoản của Luật Thủ đô	Nội dung quy định của Luật Thủ đô	Thời điểm trình ban hành	Cơ quan chủ trì	Lãnh đạo UBND TP chỉ đạo, Văn phòng UBND TP đôn đốc	Ghi chú
7.	Điều 26, khoản 7, điểm b	Quyết định danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ trọng điểm của Thủ đô	Thường xuyên	Sở Khoa học và Công nghệ	PCT Trương Việt Dũng PCVP Bá Văn Thắng Phòng Đổi mới và Phát triển	
8.	Điều 27, khoản 1	Thành lập khu kinh tế tự do, khu thương mại tự do	Khi có đủ điều kiện	Sở Công thương	PCT Nguyễn Xuân Lưu PCVP Nguyễn Trọng Minh Phòng Kinh tế	
9.	Điều 30, khoản 3	Trên cơ sở thống nhất với Ủy ban nhân dân cấp tỉnh của các địa phương trong vùng Thủ đô, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội xây dựng cơ chế điều phối, nội dung phối hợp, trách nhiệm của các bên liên quan và cơ chế giám sát việc thực hiện phối hợp vùng trong quản lý môi trường.	Tháng 5-6/2026	Sở Nông nghiệp và Môi trường	PCT Bùi Duy Cường PCVP Nguyễn Trọng Minh Phòng Nông nghiệp và Môi trường	

### III. NỘI DUNG CÁ BIỆT THUỘC THẨM QUYỀN BAN HÀNH CỦA CHỦ TỊCH UBND THÀNH PHỐ (14 nội dung)

STT	Điều khoản của Luật Thủ đô	Nội dung quy định của Luật Thủ đô	Thời hạn trình ban hành	Cơ quan chủ trì	Lãnh đạo UBND TP chỉ đạo, Văn phòng UBND TP đôn đốc	Ghi chú
1.	Điều 7 khoản 3	Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố có thẩm quyền thành lập, tổ chức lại, giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản	Theo thực tế phát sinh	Sở Nội vụ	PCT TT Dương Đức Tuấn PCVP Võ Tuấn Anh Phòng Nội chính	

STT	Điều khoản của Luật Thủ đô	Nội dung quy định của Luật Thủ đô	Thời hạn trình ban hành	Cơ quan chủ trì	Lãnh đạo UBND TP chỉ đạo, Văn phòng UBND TP đôn đốc	Ghi chú
		lý của Thành phố theo quy định của Hội đồng nhân dân Thành phố.				
2.	Điều 10, khoản 5, điểm a	Phê duyệt, phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tổng thể Thủ đô sau khi được Hội đồng nhân dân Thành phố thông qua;	Theo thực tế phát sinh	Sở Quy hoạch - Kiến trúc	PCT TT Dương Đức Tuấn PCVP Võ Tuấn Anh Phòng Đô thị	
3.	Điều 10, khoản 5, điểm b	Tổ chức kiểm kê di sản văn hóa đối với công trình, hạng mục công trình trước khi thực hiện di dời cơ sở sản xuất, trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp quy định tại khoản 4 Điều này.	Theo thực tế phát sinh	Sở Văn hóa và Thể thao	PCT Vũ Thu Hà PCVP Phạm Thị Thu Huyền Phòng Khoa giáo – Văn xã	
4.	Điều 14, khoản 5	Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định áp dụng biện pháp quy định tại khoản 2 và khoản 4 Điều này.	Theo thực tế phát sinh	Các sở ngành, xã phường	Các PCT UBND TP Các PCVP Các phòng CM	
5.	Điều 15, khoản 3, điểm a	Phê duyệt danh mục di sản, khu vực có giá trị văn hóa, lịch sử, công trình kiến trúc có giá trị trên địa bàn Thành phố cần tập trung nguồn lực để bảo vệ, phát huy giá trị	Theo thực tế phát sinh	Sở Văn hóa và Thể thao	PCT Vũ Thu Hà PCVP Phạm Thị Thu Huyền Phòng Khoa giáo – Văn xã	
6.	Điều 15, khoản 3, điểm b, c	Cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế đối với doanh nghiệp đăng ký doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố;	Theo thực tế phát sinh	Sở Du lịch	PCT Nguyễn Xuân Lưu PCVP Nguyễn Trọng Minh Phòng Kinh tế	

STT	Điều khoản của Luật Thủ đô	Nội dung quy định của Luật Thủ đô	Thời hạn trình ban hành	Cơ quan chủ trì	Lãnh đạo UBND TP chỉ đạo, Văn phòng UBND TP đôn đốc	Ghi chú
		Công nhận hạng cơ sở lưu trú du lịch trên địa bàn Thành phố.				
7.	Điều 16, khoản 3, điểm a	Quyết định thành lập, chia tách, sáp nhập, giải thể, đổi tên, cấp phép hoạt động trường đại học công lập, cao đẳng công lập do Thành phố quản lý; cho phép thành lập, chia tách, sáp nhập, giải thể, đổi tên, cấp phép hoạt động trường đại học tư thục, cao đẳng tư thục trên địa bàn Thành phố	Theo thực tế phát sinh	Sở Giáo dục và Đào tạo	PCT Vũ Thu Hà PCVP Phạm Thị Thu Huyền Phòng Khoa giáo – Văn xã	
8.	Điều 16, khoản 3, điểm b	Cho phép thành lập, sáp nhập, chia, tách, giải thể, đổi tên, cấp phép hoạt động đối với trường đại học, cao đẳng có vốn đầu tư nước ngoài, liên kết đào tạo với cơ sở nước ngoài trên địa bàn Thành phố sau khi có ý kiến của Bộ Giáo dục và Đào tạo.	Theo thực tế phát sinh	Sở Giáo dục và Đào tạo	PCT Vũ Thu Hà PCVP Phạm Thị Thu Huyền Phòng Khoa giáo – Văn xã	
9.	Điều 17, khoản 2, điểm a	Quyết định cho phép cơ sở khám bệnh, chữa bệnh do Thành phố quản lý về chuyên môn được áp dụng kỹ thuật loại đặc biệt;	Theo thực tế phát sinh	Sở Y tế	PCT Vũ Thu Hà PCVP Phạm Thị Thu Huyền Phòng Khoa giáo – Văn xã	
10.	Điều 17, khoản 2, điểm b	Thừa nhận giấy phép hành nghề do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài cấp để cấp giấy phép hành	Theo thực tế phát sinh	Sở Y tế	PCT Vũ Thu Hà PCVP Phạm Thị Thu Huyền Phòng Khoa giáo – Văn xã	

STT	Điều khoản của Luật Thủ đô	Nội dung quy định của Luật Thủ đô	Thời hạn trình ban hành	Cơ quan chủ trì	Lãnh đạo UBND TP chỉ đạo, Văn phòng UBND TP đôn đốc	Ghi chú
		nghề khám bệnh, chữa bệnh tại Việt Nam.				
11.	Điều 22, khoản 2, điểm a	Quyết định chủ trương đầu tư các dự án thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố theo quy định của pháp luật về đầu tư công, đầu tư theo phương thức đối tác công tư;	Theo thực tế phát sinh	Sở Tài chính	Các PCT UBND TP Các PCVP Các phòng CM	
12.	Điều 22, khoản 2, điểm b	Chấp thuận chủ trương đầu tư dự án đầu tư thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư, trừ dự án đầu tư nhà máy điện hạt nhân, dự án đầu tư của nhà đầu tư nước ngoài trong lĩnh vực kinh doanh dịch vụ viễn thông có hạ tầng mạng, xuất bản, báo chí, dự án thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh có mức độ tuyệt mật, dự án trong khu công nghệ cao và khu chức năng khác trên địa bàn Thành phố theo quy định của pháp luật về đầu tư.	Theo thực tế phát sinh	Sở Tài chính	Các PCT UBND TP Các PCVP Các phòng CM	
13.	Điều 26, khoản 9, điểm b	Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp theo danh mục do	Theo thực tế phát sinh	Sở Tài chính	PCT Nguyễn Xuân Lưu PCVP Nguyễn Thị Ngọc Anh Phòng Kinh tế	

STT	Điều khoản của Luật Thủ đô	Nội dung quy định của Luật Thủ đô	Thời hạn trình ban hành	Cơ quan chủ trì	Lãnh đạo UBND TP chỉ đạo, Văn phòng UBND TP đôn đốc	Ghi chú
		Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định; nguồn vốn đầu tư bao gồm ngân sách địa phương và lợi nhuận sau thuế được để lại để tái đầu tư, phát triển doanh nghiệp; mức chi trả tiền lương, thù lao, tiền thưởng dựa trên kết quả đánh giá chỉ số hiệu quả kinh doanh, năng suất lao động và bảo toàn vốn của doanh nghiệp.				
14.	Điều 36, khoản 6	Dự án lớn, quan trọng thuộc phạm vi quy định tại khoản 2 Điều 1 của Nghị quyết số 258/2025/QH15 được thực hiện sau ngày Luật Thủ đô có hiệu lực thì thực hiện theo quy định tại Luật này, trừ trường hợp người có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư hoặc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án quyết định áp dụng quy định của Nghị quyết số 258/2025/QH15	Thường xuyên	Các sở, ngành	Các PCT UBND TP Các PCVP Các phòng CM	